ĐÁP ÁN ĐỀ THI CHỌN HSG CẤP HUYỆN NĂM HỌC 2023 - 2024

Môn thi: Tiếng Anh - Lớp 8 Ngày thi:

Thời gian làm bài 120 phút, không kể thời gian giao đề

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (30 ĐIỂM)

I. LISTENING. (10 điểm) Mỗi câu đúng được 1 điểm

PART 1. You will hear four short conversations. For each question, you have to choose the correct answer A, B, or c. You will listen to the audio twice. (4 pts)

- 1. C. He couldn't do his favourite activity.
- 2. A. It belonged to her sister.
- 3. B. Snowboarding.
- 4. A. At the gym.

PART 2. You will hear Matthew talking to Fiona about his new house. For each question, choose the correct answer A, B, or c. You will listen to the audio twice. **(6 pts)**

- **5.** A. Near the park
- **6.** B. The living room.
- 7. A. A chair.
- 8. C. Mayville Road.
- **9.** A. It is built of wood.
- **10.**C. 3.30.

II. PHONETICS.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part is pronounced differently from that of the other words. (5 pts. Mõi câu đúng được 1 điểm

- 1. B. <u>h</u>istory
- 2. A. roughed
- 3. D. places
- 4. D. suggestion
- 5. A. cook

III. VOCABULARY, GRAMMAR AND COMUNICATIVE LANGUAGE.

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the best answer to complete each of the following sentences. (15 pts). Mỗi câu đúng được 1 điểm

- 1. D. when
- 2. A. Here you are
- 3. D. used to
- 4. C. listening
- 5. C. valuable
- 6. B. come up with
- 7. B. wouldn't be
- 8. C. of
- 9. A. does she
- 10. C. I told Jim not to shout.
- 11. B. As soon as
- 12. B. who
- 13. C. prettier
- 14. B. were given
- 15. D. were having

PHẦN II. TỰ LUẬN (70 ĐIỂM)

IV. Give the correct form of the verbss in brackets (5 pts). Mỗi câu đúng được 1 điểm

1. is not

- 2. was rebuilt
- 3. will work/ is working
- 4. have broken.
- 5. would take.
- 6. visit
- 7. doing
- 8. importing

V. Give the correct form of the words in brackets (5 pts)

- 1. CARELESSNESS
- 2. SUCCESSFULLY
- 3. ORPHANAGE
- 4. SATISFACTION
- 5. MAGICALLY
- 6. INTERESTING
- 7. DRESSED

VI. Choose the underlined word or phrase (A, B, C or D) that needs correcting and correct it. 5pts Mỗi câu đúng được 1 điểm

- 1. B-> two-hour-boat
- $2. B \rightarrow was$
- $3. B \rightarrow for$
- 4. A ->using
- 5. A ->Would/Do

VII. Fill in each numbered space with ONE appropriate word. (10 pts) Mỗi câu đúng được 1 điểm

- 1. other
- 2. dirty 3. who
- 4. into
- 5. areas

- 6. their
- 7. garbage
- 8. pollution
- 9. recycling
- 10. products

VIII. Read the passage below and then circle the correct answer A, B, C or D. (10 pts)

- 1 B afraid
- 2. A. have
- 3.C. to do
- 4. B. Most
- 5.D. their

- 6. A. with
- 7.C. find
- 8. D. most important 9. B. interest
- 10.C. from

IX. Read the following passage and complete the tasks below. (10 pts) Mỗi câu đúng được 1 điểm Mỗi câu đúng được 1 điểm

- 1.C. was influenced by that of China
- 2. B. Of the United Kingdom
- **3.** B. have many diverse nation customs
- 4. A. south
- **5.** C. Red River delta is densely populous.

X. Rewrite each of the following sentences so that it means the same as the first one, beginning with the given words. (10 pts). Mỗi câu đúng được 1 điểm

- 1. The play was so dull that he fell asleep.
- 2. It's very important to keep the environment clean
- 3. She is said to be the most beautiful girl in the village.
- 4. If you don't get up now, you'll be late for school.
- 5. Lan is the most intelligent in my class.
- 6. It's over 20 years since he (last) came back to his home village.
- 7. Is this the first time you have played a computer?
- 8. Although Bob didn't speak Dutch, he decided to settle in Amsterdam
- 9. They are going to have a picnic to the mountainous areas this month.
- 10. So as to speak English fluently, he reads lots of books and sees lots of English films.

XI. Use the given word to write the second sentence in such a way that it is as similar as possible in meaning to the original sentence. Do not change the form of the given word. (5 pts)

- Mỗi câu đúng được 1 điểm
- 1. Do you mind helping me (to) put the chair away?
- 2. It took us five hours to get to London
- 3. Laura is not old enough to vote in the election.

- 4. You don't need to book tickets for the show in advance.
- 5. We were made to do a lot of homework at school.

XII. Paragraph writing (10 pts)

Write a paragraph (about 80- 100 words) about the advantages of living in the countryside.

Tiêu chí	Mô tả chi tiết các tiêu chí	Điểm
Cấu trúc	Đúng cấu trúc của đoạn văn, phù hợp với chủ đề: Có câu chủ đề (Topic sentence); các ý minh họa (Supporting sentences/ ideas, từ hai supporting sentences/ ideas trở lên); và câu kết luận (Concluding sentence).	3
Nội dung	- Viết đúng chủ đề, các ý minh họa rõ ràng, có tính thuyết phục.	2
	- Viết logic, hợp lí; mạch lạc, rõ ràng	2
Ngôn ngữ	 Viết đúng cấu trúc ngữ pháp; sử dụng các liên từ hợp lý để liên kết các ý trong đoạn Sử dụng từ vựng phù hợp, phong phú, hạn chế lặp lại từ vựng 	2
Trình bày	Viết đủ số từ theo quy địnhKhông xuống dòng	1
Tổng điểm		10/100
Cách tính lỗi (trừ điểm)		
- Mỗi lỗi ngữ pháp, cấu trúc câu,:		0,5
- Mỗi lỗi từ vựng		0,5
- Số lượng từ (+ - 30% số từ theo quy định)		1

- THE END -